

Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số **39/2024/TLST-HNGĐ** ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lý Phương L, sinh năm 1988

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988;

Đều có địa chỉ: TDP Q, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Phương L và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai lừa dối ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/3/2016 tại UBND phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, nhiều lần cãi vã, đời sống hôn nhân không hạnh phúc và không thể tiếp tục chung sống. Từ tháng 5/2024 đến nay chị L và anh T đã sống ly thân. Nay anh T và chị L xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn nên căn cứ theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị L.

[2] Về con chung: Chị Lý Phương L và anh Hoàng Văn T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Lý Phương L và anh Hoàng Văn T không có tài

sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lý Phương L và anh Hoàng Văn T không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Lý Phương L tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Lý Phương L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Văn T và chị Lý Phương L đều xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn T và chị Lý Phương L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Văn T và chị Lý Phương L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lý Phương L tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng chuyển từ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số **0001681 ngày 11/6/2024** tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Phổ Yên;
- UBND phường Tiên Phong;
- Chi cục THADS TP Phổ Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Minh Quang